

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày: 12/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Năm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lưu Xuân Giới
Ông Trần Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 12/10/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/HS-ST ngày 02/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 02/10/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Thị T - tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/3/1979 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ A, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V và bà Nguyễn Thị D; bị cáo đã ly hôn; có ba con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 26/9/2018 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 06/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: 3/1/36 L, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1955; nơi cư trú: tổ A, khu V, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1952; nơi cư trú: khu D, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/6/2023, Công an thị xã Đông Triều kiểm tra hành chính tại nhà T đang ở (nhà do T mượn của ông Lê Đình V - là cha đẻ của T) thuộc tổ B, khu D, phường M, thị xã Đông Triều; phát hiện Nguyễn Thị T và Nguyễn Huy H, sinh năm 1974, trú tại khu L, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

Trong quá trình kiểm tra khám xét, cơ quan Công an thu giữ vật chứng gồm: Tại khu vực chân giường trong phòng ngủ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa; khu vực gần cửa ra vào 01 (một) ống nhựa có chiều dài khoảng 13cm, 01 (một) đầu dán băng dính màu đen đường kính khoảng 3cm và 01 (một) đầu có nắp nhựa đường kính khoảng 4cm, kiểm tra bên trong ống nhựa có 01 (một) túi nilon kích thước (6x6)cm bên trong có 01 (một) túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (4x7)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (4x6)cm; 01 (một) túi nilon kích thước (13x8)cm bên trong có 05 (năm) túi nilon cùng kích thước (2,5x2,5)cm (*Trong tất cả các túi nilon này đều chứa chất tinh thể màu trắng*); 01 (một) túi nilon kích thước (4x7)cm, bên trong có 02 (hai) viên nén màu xanh hình tam giác và 02 (hai) túi nilon cùng kích thước (2,5x2,5)cm, đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ: Của T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, gắn sim số 0866655368, đã qua sử dụng; Của anh H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, gắn sim số 0976731683, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 770 ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 06 (sáu) túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm, 01 (một) túi nilon kích thước (4x7)cm, 01 (một) túi nilon kích thước (4x6)cm và chất màu trắng trong bầu, là ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 9,352g (Chín phẩy ba năm hai gam); Chất tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm là ma túy loại Ketamine. Tổng khối lượng là 1,892g (Một phẩy tám chín hai gam). 02 (hai) viên nén hình đa giác màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,844g (Không phẩy tám bốn bốn gam).

(Methamphetamine, MDMA và Ketamine nằm trong danh mục Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Tại bản kết luận giám định số 750 ngày 13/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị T, Nguyễn Huy H gửi giám định.

Qua đấu tranh còn làm rõ: Trưa ngày 04/6/2023, H đến nhà T tại tổ 2, khu Dân Chủ, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều để giúp T làm mái tôn. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi anh H đang làm mái tôn ở ngoài sân, thì T đi vào phòng khách lấy trong ống nhựa được cất giấu phía sau tủ lạnh một phần nhỏ ma túy, loại Methamphetamine rồi mang vào phòng ngủ, tại đây T cho hết số ma túy này

vào trong bầu bằng nhựa của bộ dụng cụ sử dụng có sẵn trong phòng ngủ, đồng thời dùng bật lửa hơi nóng dưới phần đáy của bầu nhựa để cho khói ma túy bốc lên, rồi T tự sử dụng bằng hình thức “Hút” qua đường miệng. Một lúc sau, T đi ra ngoài sân thấy anh H có biểu hiện mệt mỏi nên T mời anh H sử dụng ma túy, thì anh H đồng ý. Sau đó, T và anh H đi vào trong phòng ngủ ngồi trên giường, lúc này bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà T sử dụng trước đó đã được đặt sẵn trên giường và T nói “*Chơi thử cái này cho đỡ mệt*”, rồi cầm bộ dụng cụ sử dụng có chứa ma túy đưa cho anh H, tiếp đến T dùng bật lửa hơi nóng phần đáy bầu nhựa cho khói ma túy bốc lên rồi anh H sử dụng bằng hình thức “Hút” qua đường miệng, sử dụng ma túy xong anh H tiếp tục quay ra sân làm mái tôn giúp T.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Thị T khai nhận: Ngày 03/6/2023, T liên lạc với người đàn ông tên B (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) để mua ma túy (*giữa T và B chưa thỏa thuận số lượng và giá mua bán ma túy*). Tối cùng ngày, B cầm ma túy để ở trước cổng nhà T và thông báo cho T biết. Sau đó, T ra cổng cầm ma túy vào trong nhà cất giấu, mục đích để sử dụng.

Anh Nguyễn Huy H xác nhận chiều ngày 04/6/2023, H được Nguyễn Thị T gọi rủ và cho sử dụng ma túy tại nhà T sinh sống và ngày 06/6/2023 H chứng kiến việc cơ quan công an kiểm tra hành chính thu giữ ma túy do T tàng trữ. Khi kiểm tra hành chính, cơ quan công an đã thu giữ của H 01 điện thoại và đã trả lại cho H.

Ông Nguyễn Đình V xác nhận nhà và đất T đang ở và sử dụng là tài sản hợp pháp của ông; ông V cho T mượn vì T là con gái ông không có nơi ở. Ông V không biết việc T “tàng trữ trái phép chất ma túy” và “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Người chứng kiến, ông Nguyễn Minh C có lời khai xác nhận việc ông được chứng kiến cơ quan điều tra khám xét và thu giữ ma túy do Nguyễn Thị T tàng trữ.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKSĐT ngày 30/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ Luật Hình sự.

Căn cứ khoản điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** từ 06 (Sáu) năm tù đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ (06/6/2023).

Về vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 770/ KL- KTHS ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 ống nhựa; 01 chai nhựa; 01 sim điện thoại; tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng.

Bị cáo không phát biểu tranh luận.

Thực hiện quyền nói lời sau cùng, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không bị khiếu nại, tố cáo nên được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập cũng như do người tham gia tố tụng cung cấp bảo đảm đúng quy định theo Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, đã xác định được như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/6/2023, tại nhà Nguyễn Thị T (được ông Nguyễn Đình V cho mượn để ở) thuộc tổ 2, khu D, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị T có hành vi tàng trữ trái phép 9,352 gam ma túy, loại Methamphetamine; 0,844 gam ma túy loại MDMA và 1,892 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Như vậy, tổng khối lượng 02 chất ma túy mà T tàng trữ là 10,196gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA và 1,892 gam ma túy loại Ketamine.

Trước đó, ngày 04/6/2023 cũng tại nhà của mình thuộc tổ 2, khu D, phường M, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi cung cấp trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho anh Nguyễn Huy H sử dụng.

[3] Hành vi của Nguyễn Thị T tàng trữ ba chất ma túy trong đó tổng khối lượng 02 chất ma túy Methamphetamine và MDMA là 10,196 gam (tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự) và 1,892 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi rủ rê, lôi kéo, cung cấp ma túy, dụng cụ và sử dụng nhà do mình quản lý để Nguyễn Huy H sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bộ luật hình sự quy định

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

2, Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...
 n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;
 ...”.

Điều 255 Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
 ...”.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị T để sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Tổng khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người thành niên, có đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, đối chiếu với các yếu tố cấu thành tội phạm đủ căn cứ khẳng định Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, đối chiếu với các yếu tố cấu thành tội phạm đủ căn cứ khẳng định Nguyễn Thị T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo; Hội đồng xét xử đánh giá cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận phân tích đánh giá trong luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nhận tội; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như biên bản kiểm tra hành chính; kết luận giám định, sơ đồ hiện trường, biên bản khám xét; biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nên bị cáo được đánh giá là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: năm 2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn xác định bị cáo có nhân thân xấu. Nguyễn Thị T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy các hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và gây mất an ninh trật tự nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử cũng xem giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật. Bị cáo phạm hai tội nên cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[9] Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 770/Kl- kTHS ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 ống nhựa; 01 chai nhựa; tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon X, vỏ màu trắng, gắn sim 0866655.368, đã qua sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax thu giữ của anh Nguyễn Huy H. Ngày 13/9/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H nên không đề cập giải quyết.

[10] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng; xét thấy bị cáo không có tài sản, công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[11] Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy tên B theo lời khai của Nguyễn Thị T; quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đủ căn cứ xử lý.

Ông Nguyễn Đình V (*bố đẻ T*) cho T mượn nhà để ở, nhưng ông V không biết T sử dụng địa điểm này vào việc phạm tội, nên ông V không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Nguyễn Huy H vào ngày 04/6/2023; ngày 24/9/2023, Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong phạm vi và thời hạn luật định.

[13] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T** 06 (Sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ (06/6/2023).

Về vật chứng:

Áp dụng: khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 770/KI- kTHS ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 02 ống nhựa; 01 chai nhựa.

Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, gắn sim 0866655.368, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều số 02 ngày 02/10/2023)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 332; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có ql, nv liên quan;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CQCSĐT CA thị xã Đông Triều;
- CQ THA HS CA thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ + THA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Năm